

Số: .02.../2023/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 23. tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022  
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Công ty cổ phần Quản lý quỹ Leadvisors (LeadCap) kính báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

**I. Tổng quan tình hình nền kinh tế và thị trường chứng khoán năm 2022**

**1. Tổng quan nền kinh tế**

Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động bất thường với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng hoạt động kinh tế - xã hội năm 2022 của Việt Nam đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Lần đầu tiên quy mô GDP của Việt Nam đạt 409 tỷ USD. Ước tính GDP năm 2022 tăng 8,02% (quý I tăng 5,05%; quý II tăng 7,83%; quý III tăng 13,71%; quý IV tăng 5,92%) so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022.

Tính chung cả năm 2022, CPI tăng 3,15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2022 tăng 2,59% so với năm 2021, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 3,15%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực, xăng, dầu và gas tăng.

Năm 2022, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 371,85 tỷ USD, tăng 10,6% so với năm trước, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 360,65 tỷ USD, tăng 8,4% so với năm trước. Tính chung cả năm 2022, cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 11,2 tỷ USD (năm trước xuất siêu 3,32 tỷ USD). Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 732,5 tỷ USD cùng mức xuất siêu 11,2 tỷ USD là rất ấn tượng.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2022 ước đạt gần 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất trong 5 năm qua

**2. Hoạt động ngân hàng, thị trường chứng khoán**

Tính đến cuối năm 2022, tổng phương tiện thanh toán tăng 3,85% so với cuối năm 2021 (cùng thời điểm năm 2021 tăng 8,31%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 5,99% (cùng thời điểm năm 2021 tăng 7,73%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 12,87% (cùng thời điểm năm 2021 tăng 12,53%).

Thị trường chứng khoán trải qua một năm 2022 đầy biến động, lên xuống khó lường. VN-Index nằm trong top tăng, giảm mạnh nhất thế giới. Sau một năm 2021 thăng hoa, chỉ số VN-Index tiếp tục duy trì ở đỉnh cao lịch sử trong 3 tháng đầu năm 2022. Tuy nhiên, sau đó, thị trường liên tục đi xuống và nằm trong top giảm sâu nhất thế giới.



N

Tại ngày 31/12/2022, chỉ số VN-Index đạt 1.007,09 điểm, giảm 32,8%, chỉ số HNX-Index đạt 205,31 điểm, giảm 56,7% so với cuối năm 2021.

Lũy kế từ đầu năm đến tháng 12/2022, giá trị giao dịch bình quân trên thị trường cổ phiếu đạt 20.410 tỷ đồng/phiên, giảm 23,3% so với bình quân năm trước; giá trị giao dịch bình quân trên thị trường trái phiếu đạt 7.737 tỷ đồng/phiên, giảm 32,2%; khối lượng giao dịch bình quân trên thị trường chứng khoán phái sinh của sản phẩm hợp đồng tương lai trên chỉ số VN30 đạt 270.484 hợp đồng/phiên, tăng 43%.

## II. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022

### 1. Kết quả kinh doanh:

#### ▪ Kết quả kinh doanh của Quỹ Đầu tư cơ hội đặc biệt Leadvisors (LSO)

- Quỹ LSO thành lập ngày 19/10/2022. Do thị trường diễn biến không thuận lợi, Quỹ LSO chưa giải ngân được theo kế hoạch nên doanh thu của quỹ chỉ là lãi tiền gửi ngắn hạn, năm 2022 đạt 1,6 tỷ đồng, bằng 65% kế hoạch năm.
- Chi phí của quỹ năm 2022 là 373 triệu đồng, bằng 94% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận thực hiện năm 2022 của Quỹ là 1,2 tỷ đồng, đạt 60% kế hoạch năm.

#### ▪ Kết quả kinh doanh của LeadCap

*DVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	KH 2022	TH 2022	% TH/KH năm	TH 2021	% Tăng trưởng
<b>I</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>2.106</b>	<b>9.384</b>	<b>446%</b>	<b>703</b>	<b>1235%</b>
1	Quản lý quỹ	250	303	121%	-	
2	QLDMĐT	210	212	101%	225	-6%
3	Tư vấn đầu tư	250	7.500	3000%	-	
4	Đầu tư tài chính	1.099	1.072	98%	375	186%
5	Khác	297	297	100%	103	188%
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	<b>10.037</b>	<b>12.384</b>	<b>123%</b>	<b>(3.300)</b>	
1	Chi phí hoạt động, quản lý	2.892	3.289	114%	1.863	77%
2	Chi phí tài chính	7.145	9.095	127%	(5.163)	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(7.931)</b>	<b>(3.000)</b>		<b>4.003</b>	
<b>VI</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(7.931)</b>	<b>(3.000)</b>		<b>3.713</b>	

- Tổng doanh thu LeadCap năm 2022 đạt 9,4 tỷ đồng, bằng 446% KH năm 2022, tăng 1335% so với năm ngoái, cụ thể:

+ Doanh thu QLQ năm 2022 là 303 triệu đồng, bằng 121% KH năm 2022 do tiến độ tăng vốn của Quỹ LSO sớm hơn kế hoạch dự kiến. Năm 2021 Công ty chưa có quỹ.

+ Doanh thu QLDMĐT năm 2022 là 212 triệu đồng, bằng 101% KH năm 2022 và giảm nhẹ 6% so với năm ngoái. Doanh thu QLDMĐT phần lớn là phí lưu ký của khách hàng Hoàn Lộc Việt LeadCap thu hộ ngân hàng TPBank và sẽ chuyển trả lại ngân hàng.

+ Doanh thu tư vấn đầu tư năm 2022 là 7,5 tỷ đồng, đến từ 02 hợp đồng tư vấn đầu tư ký với CTCP Bánh Givral và CTCP Kem Tràng Tiên.

+ Doanh thu tài chính năm 2022 là 1,1 tỷ đồng, bằng 98% KH năm 2022, tăng 186% so với năm ngoái do NHNN tăng lãi suất tiền gửi. Ngoài ra, Công ty cũng gửi tiền kỳ hạn dài để có mức lãi suất tốt hơn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

+ Doanh thu khác là khoản thu phạt vi phạm hợp đồng từ đối tác.

- Tổng chi phí năm 2022 là 12,4 tỷ đồng, bằng 123% kế hoạch năm 2022, trong đó, chi phí hoạt động là 3,3 tỷ đồng, tăng 77% so với năm ngoái chủ yếu do tăng chi phí nhân sự; Chi phí dự phòng là 9,1 tỷ đồng từ trích lập dự phòng giảm giá đầu tư do thị trường chứng khoán sụt giảm mạnh tại thời điểm cuối năm, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Mã CK	Số lượng (cp)	Giá mua	Giá thị trường tại 31/12/22 (VND/cp)	Tổng giá trị trường tại 31/12/2022	Dự phòng phải trích lập tại 31/12/2022	Dự phòng đã trích lập tại 31/12/2021	Chi phí dự phòng năm 2022
		(1)	(2)	(3)	(4) = (1) * (3)	(5) = (4) - (2)	(6)	(7) = (5) - (6)
<b>I</b>	<b>Đầu tư ngắn hạn</b>	2.979.088	19.022.267.593		8.416.084.400	(10.606.183.193)	(1.194.766.673)	(9.411.416.520)
<i>A</i>	<i>CK niêm yết</i>	2.972.108	18.720.818.963		8.416.084.400	(10.304.734.563)	(893.318.043)	(9.411.416.520)
1	OCH	370.000	6.595.879.000	8.000	2.960.000.000	(3.635.879.000)	(852.216.015)	(2.783.662.985)
2	PVR	2.318.000	8.125.169.500	1.300	3.013.400.000	(5.111.769.500)	-	(5.111.769.500)
3	ANT	207.700	2.704.150.150	6.500	1.350.050.000	(1.354.100.150)	-	(1.354.100.150)
4	EVE	76.408	1.295.620.313	14.300	1.092.634.400	(202.985.913)	(41.102.028)	(161.883.885)
<b>B</b>	<b>CK chưa niêm yết</b>	6.980	301.448.630		-	(301.448.630)	(301.448.630)	-
5	FBT	6.980	301.448.630	-	-	(301.448.630)	(301.448.630)	-
<b>II</b>	<b>Đầu tư dài hạn</b>	224.254	2.511.644.800		539.673.179	(1.971.971.621)	(2.287.865.590)	315.893.969
6	Kính mắt Hà Nội	224.254	2.511.644.800	2.407	539.673.179	(1.971.971.621)	(2.287.865.590)	315.893.969
	<b>Tổng cộng</b>	3.203.342	21.533.912.393		8.955.757.579	(12.578.154.814)	(3.482.632.263)	(9.095.522.551)

- Lỗ năm 2022 là âm 3 tỷ đồng, giảm lỗ khoảng 4,9 tỷ đồng so với kế hoạch. Nếu không tính chi phí dự phòng, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty đạt 6,1 tỷ đồng.

## 2. Các công việc chính đã thực hiện:

### ▪ Công tác đầu tư:

- Hoàn thiện hồ sơ bổ nhiệm các chức danh nhân sự chủ chốt, điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động về Người đại diện theo pháp luật, hoàn thành ngày 06/09/2022 và công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn theo quy định của pháp luật;
- Chuẩn bị thủ tục, hồ sơ thành lập quỹ LSO nộp UBCKNN; Nhận giấy phép của UBCKNN ngày 19/10/2022.
- Xây dựng phương pháp đánh giá ngân hàng và danh sách các ngân hàng thực hiện đầu tư tiền gửi trình Chủ tịch HĐQT phê duyệt, hoàn thành ngày 06/10/2022;
- Tìm kiếm, phân tích và đánh giá các cơ hội đầu tư như SJE, OPC, BDT, DVN, VCP ..., tìm hiểu các cơ hội đầu tư vào công ty thủy điện ...
- Tìm hiểu, đánh giá các công ty trong danh mục đầu tư tự doanh của LeadCap;
- Phối hợp thực hiện đánh giá các cơ hội đầu tư dự án, bất động sản, xử lý nợ cùng các công ty trong Tập đoàn Leadvisors như OGC, Pegasus ...;
- Phối hợp cùng OCH chuẩn bị các nội dung xin ý kiến ĐHCĐ; làm việc cùng đơn vị tư vấn xây dựng phương án tăng vốn cho OCH;
- Rà soát toàn bộ hồ sơ ủy thác của KH Hoàn Lộc Việt; lập báo cáo đánh giá thực trạng hợp đồng và phương án xử lý.

- Nhận ủy thác QLDMĐT mới của 01 khách hàng cá nhân và danh mục đầu tư của Leadvisors Capital Group.
- Xây dựng bản giới thiệu công ty và chào dịch vụ, sản phẩm cho khách hàng để tìm kiếm khách hàng ủy thác, tư vấn đầu tư mới;
- Làm việc với đối tác Momo, xây dựng phương án thành lập quỹ mở;

#### ▪ Công tác xây dựng và quản trị hệ thống

- Hoàn thành việc thay đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội theo quy định của pháp luật;
- Xây dựng và ban hành bộ Quy chế, Quy định, Quy trình hoạt động của LeadCap;
- Tư vấn xây dựng một số Quy chế hoạt động chính cho Leadvisors Holdings như Quy chế Đầu tư, Quy chế Quản lý Tài chính, Quy chế Quản lý người đại diện ...
- Hoàn thành mua bảo hiểm sức khỏe cho CBNV LeadCap và phối hợp với các đơn vị làm việc với đối tác bảo hiểm để mua bảo hiểm sức khỏe cho CBNV của Tập đoàn;
- Hoàn thành đầy đủ, công bố thông tin đúng hạn các báo cáo của LeadCap và quỹ theo quy định;
- Hoàn thành xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2023 của LeadCap và Quỹ LSO.
- Rà soát và hoàn thiện hồ sơ để chuẩn bị cho cuộc kiểm tra của UBCKNN trong giai đoạn hoạt động 2020-2023.

### III. Kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện năm 2023

#### 1. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	KH 2022	TH 2022	KH 2023	% KH 2023/TH 2022
<b>I</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>2.106</b>	<b>9.384</b>	<b>6.147</b>	<b>66%</b>
1	Quản lý quỹ	250	303	1.554	513%
2	QLDMĐT	210	212	910	429%
3	Tư vấn đầu tư	250	7.500	2.000	27%
4	Đầu tư tài chính	1.099	1.072	1.575	147%
5	Khác	297	297	108	36%
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	<b>10.037</b>	<b>12.384</b>	<b>6.132</b>	<b>50%</b>
1	Chi phí hoạt động, quản lý	2.892	3.289	6.132	186%
	- Chi phí nhân viên	1.807	2.452	4.876	199%
	- Chi phí văn phòng, khấu hao, công tác, giao dịch...	779	564	850	151%
	- Chi phí khác	306	273	406	149%
2	Chi phí tài chính	7.145	9.095	-	0%
	- Chi phí dự phòng	7.145	9.095	-	0%
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(7.931)</b>	<b>(3.000)</b>	<b>15</b>	
<b>VI</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(7.931)</b>	<b>(3.000)</b>	<b>15</b>	

- Giả định xây dựng kế hoạch năm 2023
- Công ty quản lý thêm 01 quỹ mới, vốn điều lệ là 50 tỷ đồng, phí quản lý 0,3%/năm kể từ đầu Quý IV/2023.
- Công ty nhận ủy thác QLDMĐT từ Leadvisors Group và khách hàng mới với tổng giá trị ủy thác khoảng 700 tỷ đồng kể từ đầu Quý II/2023.
- Tư vấn đầu tư/nhận ủy thác đầu tư mới với giá trị 300 tỷ đồng.
- Công ty sẽ đầu tư mua sắm phần mềm kế toán, phần mềm giao dịch, bổ sung nhân sự trong trường hợp thành lập quỹ mới. Do đó, chi phí hoạt động tăng tương ứng.
- Chi phí dự phòng kế hoạch năm 2023 bằng 0 với giả định giá thị trường của các khoản đầu tư tại ngày 31/12/2023 bằng giá tại ngày 31/12/2022, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Mã CK	Số lượng (cp)	Giá mua	Giá thị trường tại 31/12/23 (VND/cp)	Tổng giá thị trường tại 31/12/2023	Dự phòng phải trích lập tại 31/12/2023	Dự phòng đã trích lập tại 31/12/2022	Chi phí dự phòng năm 2023
		(1)	(2)	(3)	(4) = (1) * (3)	(5) = (4) - (2)	(6)	(7) = (5) - (6)
<b>I</b>	<b>Đầu tư ngắn hạn</b>	<b>2.979.088</b>	<b>19.022.267.593</b>		<b>8.416.084.400</b>	<b>(10.606.183.193)</b>	<b>(10.606.183.193)</b>	-
<i>A</i>	<i>CK niêm yết</i>	<i>2.972.108</i>	<i>18.720.818.963</i>		<i>8.416.084.400</i>	<i>(10.304.734.563)</i>	<i>(10.304.734.563)</i>	-
1	OCH	370.000	6.595.879.000	8.000	2.960.000.000	(3.635.879.000)	(3.635.879.000)	-
2	PVR	2.318.000	8.125.169.500	1.300	3.013.400.000	(5.111.769.500)	(5.111.769.500)	-
3	ANT	207.700	2.704.150.150	6.500	1.350.050.000	(1.354.100.150)	(1.354.100.150)	-
4	EVE	76.408	1.295.620.313	14.300	1.092.634.400	(202.985.913)	(202.985.913)	-
<i>B</i>	<i>CK chưa niêm yết</i>	<i>6.980</i>	<i>301.448.630</i>			<i>(301.448.630)</i>	<i>(301.448.630)</i>	-
5	FBT	6.980	301.448.630	-	-	(301.448.630)	(301.448.630)	-
<b>II</b>	<b>Đầu tư dài hạn</b>	<b>224.254</b>	<b>2.511.644.800</b>		<b>539.673.179</b>	<b>(1.971.971.621)</b>	<b>(1.971.971.621)</b>	-
6	Kính mắt Hà Nội	224.254	2.511.644.800	2.407	539.673.179	(1.971.971.621)	(1.971.971.621)	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.203.342</b>	<b>21.533.912.393</b>			<b>(12.578.154.814)</b>	<b>(12.578.154.814)</b>	-

- Số liệu kế hoạch cụ thể:
  - Tổng doanh thu kế hoạch năm 2023 là 6,1 tỷ đồng, bằng 66% thực hiện năm 2022, chi tiết như sau:
    - + Doanh thu quản lý quỹ kế hoạch năm 2023 là 1,6 tỷ đồng, bằng 513% thực hiện năm 2022 do năm 2022 Quỹ chỉ hoạt động 2 tháng. Kế hoạch năm 2023 xây dựng chưa tính phí thưởng từ hoạt động quản lý quỹ do khoản phí này là không chắc chắn và phụ thuộc vào kết quả hoạt động của quỹ trong năm 2023.
    - + Doanh thu QLDMĐT kế hoạch năm 2023 là 910 triệu đồng, bằng 429% thực hiện năm 2022 do nhận thêm ủy thác QLDMĐT của các khách hàng mới từ năm 2023.
    - + Doanh thu tư vấn đầu tư kế hoạch năm 2023 là 2 tỷ đồng với giá trị tư vấn là 300 tỷ đồng.
    - + Doanh thu đầu tư tài chính kế hoạch năm 2023 là 1,6 tỷ đồng, bằng 147% thực hiện năm 2022 do tăng lãi suất tiền gửi và LeadCap gửi tiền kỳ hạn dài hơn để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
  - Chi phí kế hoạch năm 2023 là 6,1 tỷ đồng với giả định giá cổ phiếu cuối năm 2023 giữ nguyên so với cuối năm 2022, Công ty không phát sinh chi phí trích lập/hoàn nhập dự phòng.
  - Lợi nhuận kế hoạch năm 2023 là 15 triệu đồng.

2. **Nhiệm vụ trọng tâm năm 2023:**

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 của LeadCap và Quỹ LSO. Kiểm soát, tiết kiệm và quản lý chi phí nhằm tối ưu hóa lợi nhuận cho các cổ đông;
- Phối hợp với các đơn vị trong Tập đoàn xây dựng kế hoạch và theo dõi việc thực hiện kế hoạch năm 2023 trên toàn Tập đoàn, đảm bảo có phương án khắc phục kịp thời khi chậm tiến độ kế hoạch.
- Xây dựng hệ thống quản lý dòng tiền tập trung cả hệ thống; Phát huy vai trò chủ động trong việc tư vấn, quản lý danh mục đầu tư cho các đơn vị trong Tập đoàn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý dòng tiền, hiệu quả đầu tư, đảm bảo chất lượng dịch vụ cạnh tranh so với thị trường;
- Đẩy mạnh nghiên cứu thị trường để tìm kiếm cơ hội đầu tư, phát triển các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của các đơn vị trong Tập đoàn cũng như mở rộng thị trường, tìm kiếm các khách hàng mới ngoài hệ thống.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo LeadCap hoạt động đúng quy định của pháp luật;

Trân trọng ./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC** *AB*



**Trịnh Quốc Bình**

